

Số: 144 /BC-UBND

Cần Thơ, ngày 11 tháng 6 năm 2024

## BÁO CÁO

### Công tác phòng, chống HIV/AIDS 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm trên địa bàn thành phố

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố

Thực hiện Kế hoạch số 238/KH-HĐND ngày 13 tháng 5 năm 2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về việc tổ chức họp thường lệ giữa năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo công tác phòng, chống HIV/AIDS 6 tháng đầu năm 2024 và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024 trên địa bàn với nội dung như sau:

## PHẦN I

### CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG HIV/AIDS 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

#### I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

##### 1. Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành:

a) Ban hành Quyết định số 3004/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 thành phố Cần Thơ;

b) Ban hành Quyết định số 4612/QĐ-BCĐ ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Ban chỉ đạo 138 thành phố kiện toàn Đội kiểm tra liên ngành về phòng, chống AIDS; phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm và tệ nạn xã hội khác trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

##### 2. Cơ quan Thường trực về phòng, chống HIV/AIDS thành phố (Sở Y tế) đã ban hành

a) Quyết định số 2415/QĐ-SYT ngày 26 tháng 12 năm 2023 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2024;

b) Quyết định số 90/QĐ-SYT ngày 06 tháng 02 năm 2024 về việc công nhận cộng tác viên Phòng, chống HIV/AIDS ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2024;

c) Kế hoạch phối hợp số 748/KHPPH-SLĐTBXH-SYT ngày 12 tháng 3 năm 2024 giữa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Y tế về tiếp nhận, điều trị người nghiện nhập viện; hướng dẫn chuẩn đoán và điều trị rối loạn tâm

thần do sử dụng ma túy cho người đang cai nghiện tại cơ sở Cai nghiện ma túy thành phố Cần Thơ;

d) Kế hoạch số 1285/KH-SYT ngày 27 tháng 3 năm 2024 về thí điểm mua sắm dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS với tổ chức xã hội năm 2024 tại thành phố Cần Thơ.

## II. TÌNH HÌNH NHIỄM HIV/AIDS TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

1. Lũy tích số người nhiễm HIV phát hiện có hộ khẩu tại thành phố Cần Thơ là 7.621 người, trong đó tử vong 2.726 người, số nhiễm HIV còn sống quản lý 4.895 người. Số người nhiễm HIV còn sống được quản lý trên 100.000 dân toàn thành phố 396.

2. Trong 6 tháng đầu năm 2024, số người nhiễm HIV có hộ khẩu tại thành phố Cần Thơ được phát hiện 122 người, tử vong 05 người và không có trường hợp chuyển AIDS. So với cùng kỳ năm 2023, số người nhiễm HIV giảm 101 người và số tử vong giảm 19 người. (Phụ lục I)

3. Đặc điểm số người phát hiện nhiễm HIV 6 tháng đầu năm 2024:

- a) Về đường lây truyền: chủ yếu qua quan hệ tình dục chiếm 97,5%;
- b) Về phân bố theo nhóm tuổi: chủ yếu tập trung trong nhóm từ 16 tuổi đến 29 tuổi chiếm tỷ lệ 39%, nhóm từ 30 tuổi đến 39 tuổi chiếm tỷ lệ 31,8%;
- c) Về nghề nghiệp của đối tượng: chủ yếu là lao động tự do chiếm tỷ lệ 45,1%, công nhân chiếm 19,7% và học sinh, sinh viên là 7,4%;
- d) Về nhóm hành vi nguy cơ: nhóm nam quan hệ tình dục đồng giới (Men who have sex with men - viết tắt là MSM) vẫn là nhóm nguy cơ chính, chiếm tới 62,3% trong tổng số người nhiễm HIV phát hiện được của thành phố;
- đ) Về kết nối điều trị thuốc kháng vi-rút HIV (gọi tắt là ARV): thực hiện chuyển gửi điều trị ARV thành công 107 người, tỷ lệ đạt 91,4% (107/117<sup>1</sup>).

Số người nhiễm HIV mới được phát hiện năm 2024 trên địa bàn thành phố Cần Thơ là 122 người, giảm 101 người so với năm 2023 (223 người) trong khi số mẫu tư vấn xét nghiệm HIV tăng (6 tháng đầu năm 2024 là 4.561 mẫu, 6 tháng đầu năm 2023 là 2.144 mẫu). Thành phố đã triển khai các biện pháp tăng cường thực hiện hoạt động đáp ứng y tế công cộng với chùm lây nhiễm HIV đã góp phần khống chế sự lây nhiễm HIV trong cộng đồng và góp phần giảm số chuyển sang AIDS và tử vong do người nhiễm tiếp cận điều trị ARV sớm; việc lây truyền qua đường quan hệ tình dục không an toàn tiếp tục là đường lây chính trong lây nhiễm HIV (97,5%). Bên cạnh đó, thành phố ghi nhận xu hướng tăng tỷ lệ nhiễm HIV trong nhóm MSM trong những năm gần đây và nhóm MSM tiếp tục được cảnh báo là nhóm nguy cơ chính của dịch HIV tại thành phố Cần Thơ.

<sup>1</sup> Trong 6 tháng đầu năm 2024, phát hiện mới 122 người, trong đó 5 trường hợp tử vong, còn lại 117 người còn sống

### III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU 90-90-90

#### 1. Mục tiêu 90% người nhiễm HIV biết được tình trạng nhiễm của bản thân

Căn cứ Công văn số 421/AIDS-GSXN ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Cục Phòng, chống HIV/AIDS về việc ước tính người nhiễm HIV tại tỉnh, thành phố, ước tính số người nhiễm HIV còn sống trên địa bàn thành phố Cần Thơ là 6.000 người. Đến thời điểm hiện tại, số người nhiễm còn sống được quản lý 5.528<sup>2</sup> người, với mục tiêu này thành phố đã đạt được 92,1% (5.528/6.000), so với cùng kỳ năm 2023 giảm 11,6% (do năm 2024 Cục phòng, chống HIV/AIDS ước tính số người nhiễm HIV của thành phố Cần Thơ là 6.000 người, cao hơn số ước tính so với 6 tháng đầu năm 2023 là 4.500 người<sup>3</sup>).

#### 2. Mục tiêu 90% người chẩn đoán nhiễm HIV được điều trị ARV

Hiện nay, tổng số người nhiễm HIV đang điều trị ARV của toàn thành phố là 5.356 người. Với mục tiêu này thành phố đạt tỷ lệ 96,9% (5.356/5.528), so với cùng kỳ năm 2023 tăng 14,9%.

#### 3. Mục tiêu 90% người nhiễm HIV điều trị ARV có tải lượng vi-rút dưới ngưỡng ức chế (< 1.000 bản sao/ml máu)

Trong tổng số những bệnh nhân được điều trị ARV, số bệnh nhân điều trị sau 12 tháng được xét nghiệm tải lượng vi-rút và có kết quả tải lượng dưới ngưỡng ức chế đạt 96,7%, so với cùng kỳ năm 2023 giảm 0,5% (Phụ lục II).

### IV. KẾT QUẢ PHÒNG, CHỐNG HIV/AIDS 6 THÁNG ĐẦU NĂM

#### 1. Kết quả thực hiện chương trình phòng, chống HIV/AIDS

a) Thông tin, giáo dục, truyền thông thay đổi hành vi:

- Phê duyệt danh sách 166 Cộng tác viên (CTV) tuyến xã, phường, thị trấn và 146 nhân viên tiếp cận cộng đồng (NVTCCĐ) truyền thông can thiệp trên nhóm đối tượng nguy cơ cao năm 2024;

- Bên cạnh truyền thông trực tiếp, đẩy mạnh kênh truyền thông công nghệ số phù hợp với xu hướng hiện nay, cụ thể qua nền tảng internet, mạng xã hội như facebook, zalo, blued, tiktok, trang web... với mục đích truyền thông tạo cầu, tăng số lượng tiếp cận dịch vụ can thiệp và dự phòng lây nhiễm HIV;

- Tổ chức cuộc truyền thông thay đổi hành vi tại cộng đồng trên nhóm nguy cơ cao như MSM ngoài cộng đồng, sinh viên trường đại học/cao đẳng, truyền thông công nhân lao động tại nhà máy; lồng ghép truyền thông với tạo cầu sử dụng dịch vụ phòng, chăm sóc HIV/AIDS như tư vấn xét nghiệm HIV/giang mai, tiếp cận điều trị dự phòng trước phơi nhiễm (viết tắt là PrEP), cụ thể:

<sup>2</sup> Số người nhiễm còn sống quản lý 5.528 người: bao gồm thường trú và tạm trú tại Cần Thơ

<sup>3</sup> Công văn số 172/AIDS-GSXN ngày 26/03/2020 của Cục Phòng, chống HIV/AIDS: ước tính số người nhiễm còn sống tại Cần Thơ là 4.500 người.

+ Phối hợp với Liên đoàn Lao động thành phố thực hiện 04 cuộc truyền thông lồng ghép PrEP lưu động tại 04 công ty với hơn 400 công nhân lao động tham dự;

+ Phối hợp với doanh nghiệp xã hội tổ chức 06 cuộc truyền thông cho sinh viên trường đại học, cao đẳng với 1.500 lượt sinh viên tham dự.

- Truyền thông cho nhóm nguy cơ cao, cụ thể nhóm nghiện chích ma túy (810 người/5.070 lượt), nhóm MSM (3.101 người/18.768 lượt), nhóm nam sinh viên (5.500 người/21.946 lượt).

b) Can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm HIV: duy trì hoạt động tiếp cận cộng đồng nhóm nguy cơ cao với 120 nhân viên tiếp cận cộng đồng nhóm MSM và 26 nhân viên tiếp cận cộng đồng nhóm nghiện chích ma túy;

c) Đảm bảo cung cấp dịch vụ can thiệp giảm hại thiết yếu cho nhóm đối tượng nguy cơ cao dễ lây nhiễm HIV như chương trình phân phát bao cao su, phân phát bơm kim tiêm, điều trị dự phòng trước phơi nhiễm HIV (PrEP), điều trị Methadone, cụ thể:

- Hoạt động phân phát vật dụng giảm hại: phân phát 127.514 bơm kim tiêm sạch, thu gom 97.944 bơm kim tiêm bẩn ngoài cộng đồng đã qua sử dụng của người nghiện chích ma túy. Phân phát 502.579 bao cao su miễn phí cho đối tượng nguy cơ cao;

- Hoạt động điều trị Methadone: duy trì 05 cơ sở điều trị và 05 cơ sở cấp phát thuốc. Tiếp nhận và khởi liệu điều trị Methadone cho 15 người (11 người điều trị lại, 04 người điều trị mới), 23 người ra khỏi chương trình, 09 người chuyển đến, 10 người chuyển đi, 01 người tử vong. Đến nay, toàn thành phố có 309 người đang duy trì điều trị Methadone (*Phụ lục III*);

- Điều trị PrEP: cung cấp dịch vụ điều trị PrEP tại 14 cơ sở y tế, tổng số khách hàng đang sử dụng PrEP là 2.216 người (1.423 PrEP hàng ngày và 793 PrEP tình huống).

d) Giám sát HIV/AIDS và tư vấn xét nghiệm:

- Công tác tư vấn xét nghiệm:

+ Tư vấn xét nghiệm HIV cho 4.561 khách hàng, trong đó có 196 trường hợp được khẳng định HIV dương tính, chiếm tỷ lệ 4,3% (196/4.561). So với cùng kỳ năm 2023, tỷ lệ dương tính giảm 4,4%;

+ Xét nghiệm sàng lọc HIV 44.469 mẫu, kết quả có 282 mẫu được khẳng định dương tính chiếm tỷ lệ 0,63%, tăng 0,07% với cùng kỳ năm 2023 (0,56%);

+ Dưới sự hỗ trợ của Dự án Quỹ toàn cầu phòng, chống HIV/AIDS, thành phố tiếp tục duy trì hình thức tự xét nghiệm bằng test xét nghiệm HIV bằng dịch miệng thông qua trang web tuxetnghiem.vn. Trong 6 tháng đầu năm, có 837 test được cấp phát qua trang web, số trường hợp có phản ứng và được chuyển gửi khẳng định dương tính là 04 ca.

- Giám sát HIV/AIDS:

+ Thực hiện giám sát trường hợp nhiễm HIV mới được phát hiện theo quy định Thông tư số 07/2023/TT-BYT ngày 04 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn quy trình, phương pháp giám sát dịch tễ học HIV/AIDS và giám sát bệnh lây truyền qua đường tình dục và định kỳ báo cáo công tác phòng, chống HIV/AIDS theo Thông tư số 05/2023/TT-BYT ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chế độ báo cáo định kỳ hoạt động phòng, chống HIV/AIDS;

+ Tiếp tục triển khai hoạt động đáp ứng y tế công cộng với chùm ca nhiễm HIV (PHCR) và hỗ trợ kỹ thuật đơn vị cung cấp dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn thành phố;

+ Triển khai cập nhật bản đồ tụ điểm nhóm MSM của thành phố Cần Thơ năm 2024;

+ Phối hợp với Cục Phòng, chống HIV/AIDS triển khai thí điểm công cụ liên thông kết nối dữ liệu người nhiễm HIV điều trị với hệ thống HIV INFO của quốc gia theo Quyết định số 4750/QĐ-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ việc quản lý, giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh và giải quyết chế độ liên quan.

đ) Điều trị HIV/AIDS:

- Cung cấp dịch vụ điều trị HIV/AIDS tại 07 phòng khám ngoại trú (01 phòng khám người lớn và 01 phòng khám nhi). Trong 6 tháng đầu năm, có 265 bệnh nhân mới được điều trị ARV (người có hộ khẩu tại thành phố 223, tỉnh khác 42). Hiện nay, tổng số người nhiễm HIV đang được điều trị ARV là 5.356 người (47 trẻ em), bao gồm 3.515 người tại thành phố và 1.841 người tỉnh khác (*Phụ lục IV*);

- Mua và cấp phát thẻ bảo hiểm y tế (BHYT) cho 1.842 người nhiễm HIV theo Nghị quyết số 13/2016/NQ-HĐND;

- Tổng số người nhiễm HIV của thành phố có thẻ BHYT là 3.495 (bao gồm nguồn Nghị quyết 13, dự án Quỹ toàn cầu và nguồn khác), đạt tỷ lệ 99,4% (3.495/3.515).

e) Chương trình dự phòng lây nhiễm HIV từ mẹ sang con (PLTMC):

Tư vấn xét nghiệm HIV miễn phí cho 5.365 phụ nữ mang thai (PNMT), đạt 34,6% (5.365/15.468) kế hoạch năm, phát hiện 03 trường hợp HIV dương tính (trong đó 01 trường hợp phát hiện trong giai đoạn mang thai và 02 trường hợp trong giai đoạn chuyển dạ). Điều trị PLTMC cho 20 trường hợp PNMT nhiễm HIV (03 trường hợp phát hiện mới và 17 phụ nữ đang điều trị ARV có thai); 13 trẻ sinh ra từ mẹ nhiễm HIV được uống thuốc dự phòng và 13 trẻ được làm xét nghiệm sinh học phân tử - PCR, kết quả không có trường hợp cho kết quả dương tính HIV.

g) Kinh phí hoạt động:

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch đảm bảo tài chính thực hiện chiến lược quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030 trên địa bàn thành phố Cần Thơ theo Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ;

- Kinh phí hoạt động phòng, chống HIV/AIDS năm 2024 bao gồm:

+ Ngân sách thành phố cấp đồng chi trả thuốc ARV 733 triệu đồng, kinh phí cộng tác viên là 367 triệu đồng;

+ Dự án hợp tác Quốc tế cấp 15.318 triệu đồng (*Phụ lục V*).

## **2. Nhận xét và đánh giá**

a) Mặt làm được:

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Cục Phòng, chống HIV/AIDS, Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo Sở Y tế xây dựng Kế hoạch và triển khai hoạt động phòng, chống HIV/AIDS thường xuyên, đảm bảo chất lượng, góp phần tập trung hoàn thành mục tiêu và nhiệm vụ của 6 tháng đầu năm 2024;

- Hệ thống cung cấp dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS của thành phố tiếp tục được duy trì, bao phủ và chất lượng, đảm bảo đáp ứng được nhu cầu cho đối tượng nguy cơ cao;

- Thành phố đã đẩy mạnh triển khai hoạt động đáp ứng y tế công cộng với chùm ca nhiễm HIV với trọng tâm xét nghiệm nhiễm mới, xác định chùm ca nhiễm HIV, xác định khoảng trống chương trình và triển khai giải pháp can thiệp kịp thời; thông qua đó đã góp phần giảm tình hình dịch HIV/AIDS trên địa bàn trong thời gian gần đây, thể hiện ở số người nhiễm mới phát hiện được và số người tử vong đều giảm so với cùng kỳ;

- Thành phố tiếp tục triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng, chống HIV/AIDS thông qua phần mềm do Cục phòng, chống HIV/AIDS quản lý như hệ thống thông tin quản lý người nhiễm HIV INFO, phần mềm quản lý ARV/PrEP/cung ứng thuốc HMED, hệ thống báo cáo trực tuyến; góp phần hỗ trợ cán bộ y tế trong quản lý, theo dõi và thực hiện hoạt động chương trình;

- Huy động được sự tham gia tích cực của sở, ban ngành, đoàn thể, Trường đại học, cao đẳng trên địa bàn,... đã gắn kết hoạt động phòng, chống HIV/AIDS với nhiệm vụ chính trị của từng ngành;

- Cơ bản đạt được mục tiêu lớn của chương trình phòng, chống HIV/AIDS: mục tiêu 90 thứ nhất với 92,1% người nhiễm HIV biết được tình trạng nhiễm HIV của bản thân, mục tiêu 90 thứ hai với 96,9% người nhiễm HIV được điều trị ARV và mục tiêu 90 thứ ba với 96,7% người nhiễm HIV điều trị ARV có tải lượng vi rút dưới ngưỡng ức chế cho thấy nỗ lực hoạt động phòng, chống HIV/AIDS thời gian qua mang lại hiệu quả;

- Huy động ngày càng nhiều sự tham gia tích cực của tổ chức dựa vào cộng đồng trong hoạt động tiếp cận, truyền thông, xét nghiệm và chuyển gửi. Xây dựng và áp dụng cơ chế phối hợp giữa tổ chức dựa vào cộng đồng với cơ sở y tế trong việc cung cấp dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS giúp khách hàng tiếp cận dịch vụ HIV/AIDS được thuận lợi, nhanh chóng và dễ dàng;

- Thực hiện tốt việc cấp thẻ bảo hiểm y tế kịp thời cho người nhiễm HIV/AIDS đủ điều kiện theo Nghị quyết số 13/2016/NQ-HĐND giúp giảm gánh nặng về chi phí điều trị HIV/AIDS cho bệnh nhân.

#### b) Khó khăn, thách thức

- Thành phố Cần Thơ vẫn là trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội của vùng, tập trung nhiều đối tượng nguy cơ cao từ các tỉnh về làm ăn, sinh sống, học tập, vui chơi, giải trí... nên chịu nhiều áp lực và gánh nặng lớn về dịch HIV/AIDS. Tại Cần Thơ, số người nhiễm HIV phát hiện được còn sống quản lý tiếp tục tăng đến 4.879 người nhiễm HIV cần được chăm sóc, điều trị liên tục suốt đời. Lây nhiễm HIV qua đường tình dục là chủ yếu với đối tượng ngày một trẻ hóa và gia tăng ở nhóm MSM. Đây cũng là nhóm có đặc điểm xã hội học, hành vi nguy cơ phức tạp, là xu thế chính đối với dịch HIV/AIDS cả nước nói chung và của thành phố Cần Thơ nói riêng trong thời gian sắp tới và đây cũng là một trong những thách thức lớn để đạt được mục tiêu chấm dứt dịch AIDS vào năm 2030;

- Công tác rà soát, quản lý người nhiễm HIV gặp khó khăn do người nhiễm khai báo thông tin cá nhân không chính xác, chưa liên thông được dữ liệu người nhiễm HIV trên hệ thống HIV INFO với dữ liệu điều trị nên khai thác thông tin gặp nhiều khó khăn;

- Số bệnh nhân duy trì điều trị Methadone giảm do xu hướng người nghiện chuyển đổi hình thức và loại sử dụng ma túy từ dạng chích sang hút, hít, từ ma túy dạng Opiat sang ma túy tổng hợp, bệnh nhân muốn đi làm ăn xa trong khi đó hàng ngày phải đến cơ sở điều trị để uống thuốc.

## **PHẦN II**

### **NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG HIV/AIDS**

#### **6 THÁNG CUỐI NĂM 2024**

#### **I. HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM**

Trong 6 tháng cuối năm 2024, Ủy ban nhân dân thành phố sẽ tiếp tục tập trung chỉ đạo sở, ban ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện tập trung thực hiện các nội dung sau:

**1. Đẩy mạnh hoạt động truyền thông phòng, chống HIV/AIDS trong nhóm đối tượng nguy cơ cao thông qua đội ngũ nhân viên tiếp cận cộng đồng, củng cố hoạt động của đội ngũ cộng tác viên xã/phường. Xây dựng kế hoạch và triển khai tốt tháng cao điểm, chiến dịch, sự kiện truyền thông lớn trong năm.**

2. Tiếp tục thực hiện việc đa dạng hóa hình thức truyền thông như truyền thông trực tiếp, truyền thông qua mạng xã hội, truyền thông tại trường đại học, cao đẳng, khu công nghiệp, chú trọng ở địa bàn trọng điểm như quận Ninh Kiều, Cái Răng, Bình Thủy.

3. Tiếp tục cung cấp can thiệp giảm hại dự phòng lây nhiễm HIV như cung cấp bơm kim tiêm và bao cao su, duy trì hoạt động điều trị Methadone cho người nghiện Heroin, tăng cường tiếp cận dịch vụ điều trị PrEP cho đối tượng có hành vi nguy cơ cao đặc biệt là MSM.

4. Tăng cường hoạt động tư vấn xét nghiệm HIV bằng nhiều hình thức, ưu tiên hình thức xét nghiệm mới như tự xét nghiệm HIV, xét nghiệm cộng đồng nhằm phát hiện nhiều người nhiễm chưa biết tình trạng của mình trong cộng đồng. Duy trì xét nghiệm nhiễm mới. Thí điểm phân phối dụng cụ tự xét nghiệm viêm gan C qua trang web tuxetnghiem.vn.

5. Đảm bảo triển khai tốt hoạt động giám sát ca bệnh theo quy định, tăng cường hoạt động đáp ứng y tế công cộng với chùm ca nhiễm HIV, tăng cường thông báo xét nghiệm cho bạn tình, bạn chích của người nhiễm và tiếp cận mạng lưới xã hội người có nguy cơ cao.

6. Duy trì hoạt động chăm sóc điều trị HIV/AIDS, chuyển gửi người nhiễm HIV đưa vào điều trị sớm, cấp phát thuốc nhiều tháng, đảm bảo điều trị bệnh đồng nhiễm cho bệnh nhân ARV, duy trì mua thẻ BHYT và thanh toán chi phí điều trị ARV cho bệnh qua BHYT, đảm bảo tốt công tác điều phối thuốc điều trị ARV cho bệnh nhân.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chuyên môn và quản lý dữ liệu liên quan đến hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

8. Thực hiện tốt công tác kiểm tra giám sát hỗ trợ kỹ thuật đơn vị, tuyến cơ sở trong triển khai hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

9. Tiếp tục huy động tăng cường sự tham gia của tổ chức dựa vào cộng đồng và phối hợp giữa cộng đồng với cơ sở y tế trong cung cấp dịch vụ chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

## II. GIẢI PHÁP

Để triển khai tốt hơn công tác phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố xác định các giải pháp cụ thể như sau:

### 1. Thông tin, giáo dục, truyền thông thay đổi hành vi

a) Tiếp tục triển khai và phát huy năng lực của đội ngũ cộng tác viên phòng, chống HIV/AIDS xã, phường, thị trấn và đội ngũ nhân viên tiếp cận cộng đồng nhóm nguy cơ cao. Giám sát hỗ trợ đảm bảo chất lượng hoạt động đội ngũ cộng tác viên và nhân viên tiếp cận cộng đồng;

b) Tổ chức cuộc truyền thông thay đổi hành vi tại cộng đồng, trường đại học, cao đẳng, khu công nghiệp cho nhóm nguy cơ cao đặc biệt là nhóm MSM;



lồng ghép truyền thông với xét nghiệm cộng đồng, truyền thông tạo cầu kết nối dịch vụ điều trị PrEP và tư vấn xét nghiệm HIV;

c) Tiếp tục đa dạng hóa hoạt động truyền thông phòng, chống HIV/AIDS bằng nhiều hình thức như thông tin đại chúng qua báo đài, truyền thông trực tiếp tại tụ điểm, đặc biệt trên nền tảng công nghệ số như trang web, fanpage, tiếp cận qua mạng xã hội,...;

d) Truyền thông bằng nội dung, thông điệp phù hợp, gần gũi với nhóm đối tượng đích. Nâng cao kiến thức để giảm kỳ thị và phân biệt đối xử với người nhiễm HIV, nhạy cảm giới, về nguy cơ lây nhiễm HIV, tập trung vào thông điệp mới như K=K, lợi ích điều trị bằng thuốc kháng HIV, PrEP, lợi ích của BHYT...;

đ) Triển khai thực hiện tốt Tháng cao điểm dự phòng lây nhiễm HIV từ mẹ sang con năm 2024;

e) Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Tháng hành động quốc gia phòng, chống HIV/AIDS năm 2024 trên toàn thành phố;

g) Sản xuất, tiếp nhận và phân phối sản phẩm truyền thông phục vụ công tác truyền thông phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn thành phố.

## **2. Can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm HIV**

a) Phát huy vai trò, nâng cao năng lực, chất lượng hoạt động đội ngũ nhân viên tiếp cận cộng đồng nhóm nguy cơ cao, đặc biệt là nhóm MSM cùng với việc kết hợp truyền thông và cung cấp vật dụng can thiệp giảm hại;

b) Duy trì cung cấp bộ dụng cụ tự xét nghiệm HIV cho khách hàng thông qua trang web tự xét nghiệm HIV, theo dõi và hỗ trợ chuyển gửi đến dịch vụ dự phòng, chăm sóc điều trị khi cần thiết;

c) Tiếp tục duy trì chương trình phân phát bom kim tiêm và bao cao su nhằm đảm bảo cho đối tượng nguy cơ cao tiếp cận chương trình và duy trì hành vi an toàn;

d) Duy trì hoạt động cơ sở điều trị Methadone và cơ sở cấp phát thuốc Methadone trên địa bàn;

đ) Duy trì điều trị PrEP tại 14 cơ sở y tế trên địa bàn toàn thành phố, tăng cường tư vấn, theo dõi và hỗ trợ bệnh nhân tuân thủ và duy trì điều trị.

## **3. Giám sát HIV/AIDS và tư vấn xét nghiệm HIV**

a) Triển khai giám sát và hỗ trợ kỹ thuật hoạt động phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn thành phố, nâng cao chất lượng báo cáo số liệu;

b) Triển khai nghiên cứu khảo sát nhằm đánh giá kết quả triển khai hoạt động phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn và phục vụ cho lập kế hoạch can thiệp như: giám sát trọng điểm lồng ghép chỉ số sinh học hành vi trên nhóm MSM và nghiện chích ma túy; khảo sát kiến thức đúng về HIV/AIDS của người dân 15-24; ước tính quần thể nhóm nam chuyển giới tại Cần Thơ;

c) Giám sát dịch tễ học, thu thập thông tin người nhiễm HIV phát hiện được trong và ngoài thành phố và phối hợp với quận, huyện tiến hành giám sát ca bệnh theo quy định tại Thông tư số 07/2023/TT-BYT; tổng hợp số liệu và phân tích tình hình dịch tễ học HIV trong nhóm quần thể;

d) Tiếp tục duy trì hình thức tư vấn xét nghiệm HIV như tư vấn xét nghiệm HIV tại cơ sở y tế, xét nghiệm nhiễm mới, xét nghiệm cộng đồng, xét nghiệm lưu động, cung cấp bộ dụng cụ tự xét nghiệm HIV thông qua trang web tuxetnghiem.vn. Thí điểm phân phối dụng cụ tự xét nghiệm viêm gan C qua trang web tuxetnghiem.vn;

đ) Công tác chuẩn bị để mở thêm phòng một số phòng xét nghiệm kháng định HIV trên địa bàn thành phố;

e) Thực hiện tốt quản lý dữ liệu hệ thống HIV INFO trên địa bàn toàn thành phố. Đảm bảo thông tin người nhiễm được quản lý xuyên suốt từ xét nghiệm sàng lọc, xét nghiệm kháng định đến quá trình tham gia điều trị ARV. Thực hiện liên thông dữ liệu bệnh nhân điều trị HIV với hệ thống HIV INFO của quốc gia;

g) Thực hiện báo cáo công tác phòng, chống HIV/AIDS định kỳ theo Thông tư 05/2023/TT-BYT; công bố số liệu hoạt động phòng, chống HIV/AIDS hàng tháng để làm căn cứ sử dụng số liệu cho chương trình theo dõi và đánh giá hoạt động triển khai báo cáo qua hệ thống phần mềm trực tuyến đến quận, huyện.

#### **4. Chăm sóc và điều trị HIV/AIDS**

a) Củng cố và duy trì chất lượng hoạt động chăm sóc điều trị HIV/AIDS tại 7 phòng khám ngoại trú trên địa bàn thành phố; tư vấn, vận động, thu nhận người nhiễm HIV/AIDS vào chương trình điều trị ARV đảm bảo bệnh nhân được điều trị sớm, cấp phát thuốc nhiều tháng, hỗ trợ tuân thủ điều trị;

b) Duy trì và củng cố quy trình kết nối chuyển gửi và phản hồi giữa cơ sở tư vấn xét nghiệm HIV với cơ sở điều trị ARV và theo dõi quản lý ca bệnh nhằm đảm bảo tất cả người nhiễm HIV mới phát hiện đều được chuyển tiếp thành công đến cơ sở điều trị ARV;

c) Tiếp tục triển khai điều trị viêm gan C cho bệnh nhân đồng nhiễm HIV và viêm gan C tại phòng khám HIV và bệnh nhân đang điều trị Methadone trên địa bàn thành phố;

d) Thực hiện mua BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS đủ điều kiện được hỗ trợ BHYT theo Nghị quyết số 13/2016/NQ-HĐND;

đ) Điều phối nguồn thuốc điều trị HIV/AIDS trên địa bàn đảm bảo không thiếu thuốc điều trị cho bệnh nhân, thanh toán chi phí điều trị liên quan đến HIV/AIDS qua bảo hiểm y tế và đồng chi trả cho bệnh nhân.

#### **5. Dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con**

a) Duy trì hoạt động tư vấn xét nghiệm HIV cho phụ nữ mang thai tại tuyến xã, phường, thị trấn đảm bảo 95% phụ nữ mang thai được xét nghiệm HIV;

b) Điều trị dự phòng cho trường hợp phụ nữ mang thai nhiễm HIV và trường hợp trẻ sinh ra từ mẹ nhiễm;

c) Duy trì kết nối chuyên gửi, phản hồi giữa cơ sở chăm sóc sức khỏe sinh sản với cơ sở điều trị HIV/AIDS, quản lý ca bệnh, theo dõi cặp mẹ con nhằm đảm bảo tất cả phụ nữ mang thai nhiễm HIV và em bé sau sinh được chuyên tiếp điều trị PLTMC.

### **6. Tăng cường phối hợp trong công tác kiểm tra giám sát hoạt động của chương trình phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn thành phố**

a) Thực hiện giám sát hỗ trợ kỹ thuật đơn vị và đánh giá hoạt động phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn thành phố;

b) Ủy ban nhân dân thành phố tiếp tục chỉ đạo sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện tăng cường phối hợp công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của chương trình phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn thành phố;

Trên đây là báo cáo công tác phòng, chống HIV/AIDS 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024 trên địa bàn thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo đến Hội đồng nhân dân thành phố. / . *gud*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT TU;
- TT HĐND TP;
- CT, PCT UBNDTP;
- Đại biểu HĐND TP;
- UBMTTQ VN và Đoàn thể TP;
- Sở, ban ngành TP;
- UBND quận, huyện;
- VP UBNDTP (2AD, 3AC);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, LHH.

*H*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thực Hiện**

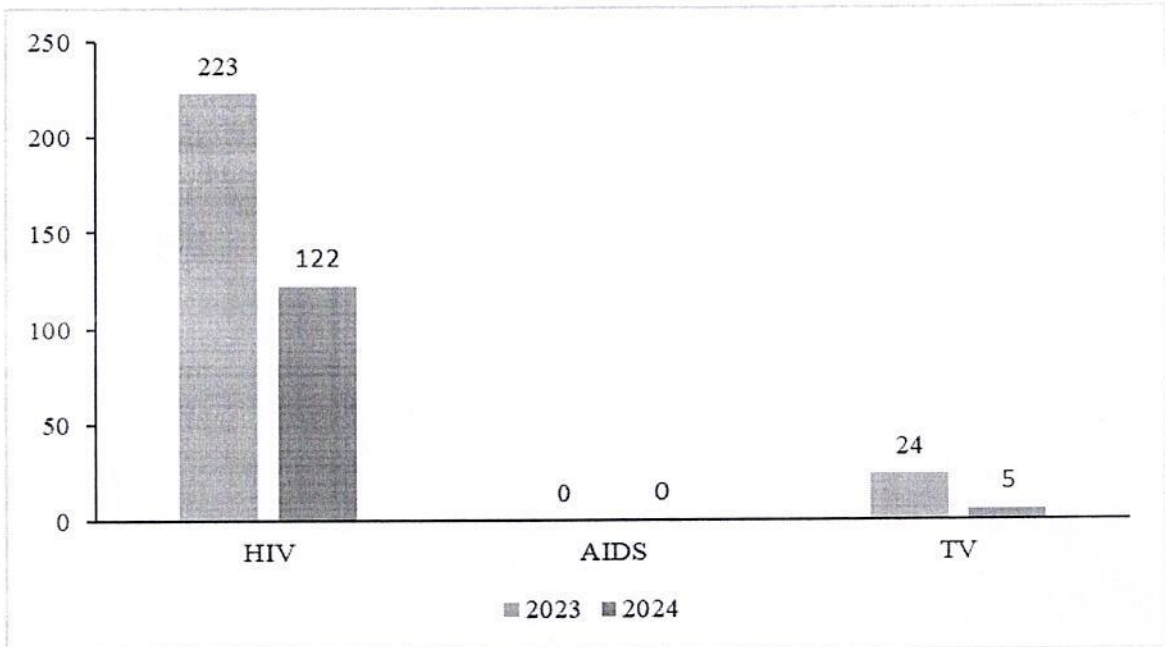


## Phụ lục I

**BẢNG SỐ LIỆU HIV/AIDS/TỬ VONG THEO QUẬN, HUYỆN**

(Kèm theo Báo cáo số: 144 /BC-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2024  
của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

TT	Quận, huyện	Nhiễm HIV phát hiện được		Lũy tích			
		6 tháng năm 2023	6 tháng năm 2024	HIV	AIDS còn sống	Tử vong	HIV còn sống quản lý
1	Bình Thủy	33	16	772	285	266	506
2	Cái Răng	39	8	855	245	310	545
3	Cờ Đỏ	31	9	452	114	128	324
4	Ninh Kiều	83	27	2207	789	920	1287
5	Ô Môn	34	15	652	194	211	441
6	Phong Điền	31	12	522	140	150	372
7	Thới Lai	45	15	534	129	150	384
8	Thốt Nốt	61	17	1232	487	442	790
9	Vĩnh Thạnh	26	3	395	115	149	246
<b>Tổng cộng</b>		<b>383</b>	<b>122</b>	<b>7.621</b>	<b>2.498</b>	<b>2.726</b>	<b>4.895</b>



Biểu đồ 1: Tình hình nhiễm HIV/AIDS và tử vong so sánh cùng kỳ 2023 - 2024

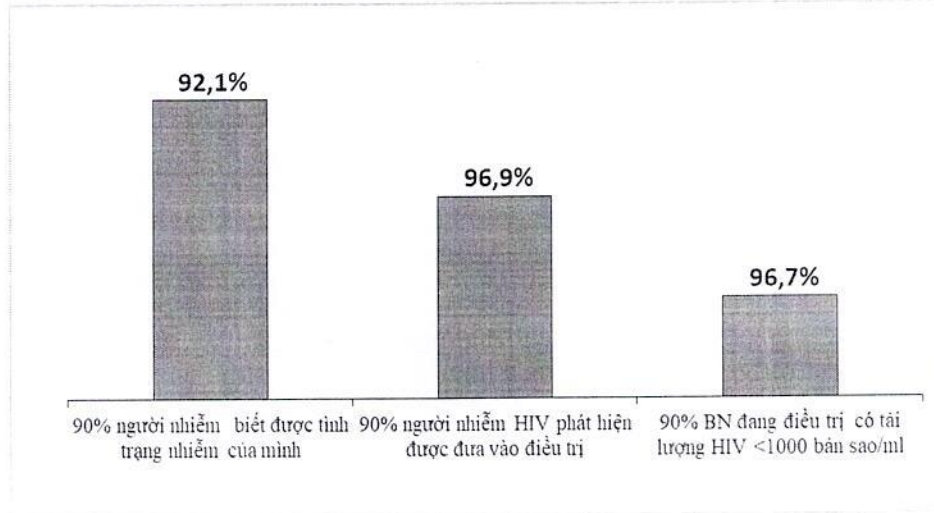


**Phụ lục II**  
**BẢNG SỐ LIỆU MÔ HÌNH ĐA BẬC 90-90-90**  
**TẠI THÀNH PHỐ CẦN THƠ**  
 (Kèm theo Báo cáo số: 144 /BC-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2024  
 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

	Số người có khả năng bị nhiễm HIV năm 2024	90% biết được tình trạng nhiễm HIV của bản thân	90% người nhiễm HIV phát hiện được đưa vào điều trị	90% BN đang điều trị có tải lượng HIV <1.000 bản sao/ml
CV 172/AIDS-GSXN	<b>6.000</b>	-	-	-
Số với mục tiêu 90-90-90, phải đạt:		5.400	4.975	4.477
Đã đạt được		5.528	5.356	
Số cần thực hiện để đạt mục tiêu		-	-	
Hiện tại, TP. Cần Thơ đã đạt		<b>92,1%</b> (5.528/6.000)	<b>96,7%</b> (5.356/5.528)	<b>96,7%</b> (2.699/2.792)

**Ghi chú:**

- Ước tính số người nhiễm HIV năm 2024: 6.000 người
- Tổng số người nhiễm HIV được phát hiện (người của thành phố Cần Thơ và các tỉnh/thành phố khác đang sinh sống, làm việc tại Cần Thơ): 5.528 người.
- Tổng số bệnh nhân đang điều trị ARV (người của thành phố Cần Thơ và các tỉnh/thành phố khác điều trị tại Cần Thơ): 5.356 người.
- Tỷ lệ bệnh nhân đang điều trị có tải lượng HIV <1.000 bản sao/ml đạt: 2.699 người trên tổng số 2.792 người làm xét nghiệm tải lượng vi-rút HIV trong 6 tháng đầu năm 2024.



Biểu đồ 2: Mô hình đa bậc mục tiêu 90-90-90 tại thành phố Cần Thơ



## Phụ lục III

**BẢNG SỐ LIỆU ĐIỀU TRỊ METHADONE THEO QUẬN, HUYỆN**

(Kèm theo Báo cáo số: 144 /BC-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2024  
của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

TT	Quận/ Huyện	Số duy trì điều trị đến 31/10/2023	Chỉ tiêu năm 2024	Lũy tích điều trị	Thực hiện đến ngày 30/4/2024							
					Điều trị mới	Điều trị lại	Ra khỏi chương trình	Chuyển đến	Chuyển đi	Từ vong	Duy trì điều trị	Đạt (%)
1	Ninh Kiều	115	133	536	1	3	13	5	5	1	105	78,9%
2	Cái Răng	43	23	207	1	4	2	-	2	-	44	191,3%
3	Bình Thủy	19	40	95	-	-	-	-	-	-	19	47,5%
4	Ô Môn	27	25	130	1		1	1	-	-	28	112,0%
5	Thốt Nốt	54	52	147	1	4	5	1	3	-	52	100,0%
6	Phong Điền	11	12	42	-	-	-	2	-	-	13	108,3%
7	Thới Lai	11	13	45	-		-	-	-	-	11	84,6%
8	Cờ Đỏ	3	4	42	-		-	-	-	-	3	75,0%
9	Vĩnh Thạnh	16	18	72	-	-	-	-	-	-	16	88,9%
10	Ngoài tỉnh	20	-	37	-	-	2	-	-	-	18	-
<b>Tổng cộng</b>		<b>319</b>	<b>320</b>	<b>1.353</b>	<b>4</b>	<b>11</b>	<b>23</b>	<b>9</b>	<b>10</b>	<b>1</b>	<b>309</b>	<b>96,6%</b>



**Phụ lục IV**  
**BẢNG SỐ LIỆU ĐIỀU TRỊ ARV**

*(Kèm theo Báo cáo số: 144 /BC-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)*

TT	Cơ sở điều trị	Số điều trị đến ngày 31/10/2023	Thực hiện đến 30/4/2024							
			Điều trị mới	Điều trị lại	Chuyển đến	Chuyển đi	Bỏ trị	Tử vong	Đang điều trị	Người TP đang điều trị có thẻ BHYT
1	Bệnh viện Đa khoa thành phố	1.261	66	7	17	13	25	7	1.306	935
2	Bệnh viện Nhi đồng	64	0	1	13	18	1	1	58	38
3	Trung tâm Y tế quận Cái Răng	1.256	62	2	27	32	12	5	1.298	647
4	Bệnh viện Đa khoa quận Ô Môn	581	32	4	15	16	13	6	597	530
5	Bệnh viện Đa khoa quận Thốt Nốt	783	33	10	17	23	12	7	801	713
6	Trung tâm Y tế quận Bình Thủy	1.010	68	5	21	19	1	0	1084	533
7	Bệnh viện Quân Y 121	213	4	0	4	7	2	0	212	99
<b>Tổng cộng</b>		<b>5.168</b>	<b>265</b>	<b>29</b>	<b>114</b>	<b>128</b>	<b>66</b>	<b>26</b>	<b>5.356</b>	<b>3.495*</b>

*(\*) Tỷ lệ bệnh nhân tại thành phố Cần Thơ đang điều trị ARV có thẻ BHYT: 99,4% (3.495/3.515).*



## Phụ lục V

## TỔNG HỢP KINH PHÍ CHƯƠNG TRÌNH PHÒNG, CHỐNG HIV/AIDS

(Kèm theo Báo cáo số: 144 /BC-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

## 1. Bảng tổng hợp kinh phí từ năm 2018 đến năm 2024

Đơn vị tính: ngàn đồng

Nguồn kinh phí	2020	2021	2022	2023	Dự kiến 2024
<b>Tổng kinh phí</b>	<b>16,058,347</b>	<b>11,309,984</b>	<b>15,395,404</b>	<b>17,639,148</b>	<b>16,650,897</b>
	Tăng 2 tỷ 754 triệu so với 2019	Giảm 4 tỷ 459 triệu so với 2020	Tăng 4 tỷ 551 triệu so với 2021	Tăng 2 tỷ 243 triệu so với 2022	Giảm 945 triệu so với 2023
<b>Kinh phí địa phương</b>	<b>6,658,960</b>	<b>3,280,238</b>	<b>5,163,404</b>	<b>3,625,535</b>	<b>1,375,720</b>
	Tăng 473 triệu so với 2019	Giảm 3 tỷ 090 so với 2020	Tăng 1 tỷ 883 triệu so với 2021	Giảm 1 tỷ 537 triệu so với 2022	Giảm 2 tỷ 250 triệu so với 2023
<i>Hoạt động</i>	4,500,000	1,576,278	3,234,444	2,432,855	
	Không tăng giảm so với 2019	Giảm 2 tỷ 786 triệu so với 2020	Tăng 1 tỷ 658 triệu so với 2021	Giảm 801 triệu so với 2022	
<i>Cộng tác viên xã, phường</i>	303,960	303,960	303,960	303,960	367,200
<i>Đồng chi trả thuốc ARV</i>	1,855,000	1,400,000	1,625,000	888,720	733,520
<i>Mua thuốc Methadone</i>					275,000
<b>Kinh phí Trung ương</b>	<b>400,000</b>	<b>Không cấp</b>	<b>Không cấp</b>	<b>Không cấp</b>	<b>Không cấp</b>
	Giảm 270 triệu so với 2019	-	-	-	-
<b>Dự án hợp tác quốc tế</b>	<b>8,999,387</b>	<b>8,029,746</b>	<b>10,232,000</b>	<b>14,013,613</b>	<b>15,275,177</b>
	Tăng 2 tỷ 550 triệu so với 2019	Giảm 969 triệu so với 2020	Tăng 2 tỷ 668 triệu so với 2021	Tăng 3 tỷ 781 triệu so với 2022	Tăng 1 tỷ 304 triệu so với 2023
<i>Quỹ toàn cầu</i>	8,620,421	7,666,537	10,080,000	10,722,245	12,436,785
<i>VAAC-US.CDC</i>					
<i>FHI 360</i>				299,266	653,414
<i>WWO</i>	76,600		152,000	184,400	76,800
<i>WHO</i>	302,366	363,209			601,072
<i>EPIC</i>				2,807,702	1,507,106
<i>Nguồn khác</i>					



## 2. Tỷ lệ nguồn kinh phí năm 2024 và tình hình sử dụng kinh phí

Đơn vị tính: ngàn đồng

TT	Nguồn	Kinh phí				Ghi chú
		Kế hoạch	Chiếm	Đến ngày 13/5/2024		
				Sử dụng	Đạt	
1	Địa phương	1,375,720	8,3%	305,577	22.2%	
	<i>Kinh phí cộng tác viên</i>	367,200		153,000		
	<i>Đồng chi trả thuốc ARV</i>	733,520		152,577		
	<i>Mua thuốc Methadone</i>	275,000				
2	Trung ương					
3	dự án hợp tác quốc tế	15,275,177	91,7%	3,057,135	20.0%	
	<i>Quỹ toàn cầu HIV/AIDS</i>	12,436,785		2,200,000		
	<i>FHI 360</i>	653,414		169,000		
	<i>WWO</i>	76,800		16,700		
	<i>WHO</i>	601,072				
	<i>EPIC</i>	1,507,106		671,435		
<b>Tổng cộng</b>		<b>16,650,897</b>	<b>100%</b>	<b>3,362,712</b>	<b>20.2%</b>	